

Bản án số: 71/2022/HSST
Ngày: 16/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tăng Văn Quang.

Ông Nguyễn Mạnh Trường.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2022/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **NGUYỄN LỘC D.** Sinh ngày 22/10/1978.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở : tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Con ông Nguyễn Quý L (đã chết) con bà Trần Thị H, sinh năm 1947. Có vợ là Lê Thị L sinh năm 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016. Gia đình bị cáo có năm chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân ; Ngày 09/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 07/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 12/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1961.

Trú tại : tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn Th, sinh năm 1958.

2. Ông Nguyễn Văn Q sinh năm 1948.

3. Ông Bùi Mạnh L sinh năm 1953.

Đều trú tại : tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 05/5/2022 chi bộ Đảng tổ 10, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình có tổ chức cuộc họp chi bộ tại Nhà văn hóa tổ 10, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, khi cuộc họp đang diễn ra thì Nguyễn Lộc D sinh năm 1978. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở : tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (không thuộc thành phần tham dự họp) đã tự ý ngồi trước cửa nhà văn hóa và nói “ Tôi ngồi đây có được không ” ông Nguyễn Phi L sinh năm 1950 là chi ủy viên chi bộ tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình trả lời “ không được ngồi ở đây vì đang họp chi bộ” thì D to tiếng chửi bới làm gián đoạn mất trật tự cuộc họp nên bà Bùi Thị M sinh năm 1959, trú tại tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình gọi điện cho tổ trưởng tổ bảo vệ dân phố tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình là ông Lê Văn Th thông báo sự việc và đề nghị tổ bảo vệ dân phố đến bảo vệ an ninh trật tự và bảo vệ cuộc họp, ông Bùi Mạnh L là bí thư chi bộ tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình đã tạm dừng cuộc họp mời và đưa Nguyễn Lộc D ra ngoài, sau đó ông Th, ông Bùi Văn T, ông Nguyễn Văn Q là những người trong tổ bảo vệ dân phố đi đến nhà văn hóa thì thấy D đang ngồi ở đó, mọi người khuyên bảo D đi về nhà nhưng D to tiếng chửi bới rồi dùng tay đấm và dùng chân đá về phía ông Q, nhưng ông Q tránh được, thấy vậy ông T vào can ngăn và dùng tay đẩy D đi về thì D dùng tay phải đấm hai phát trúng vào vùng mặt của ông T làm ông T bị thương, chảy máu ở vùng miệng, bị đánh ông T chạy ra xe mô tô lấy dùi cui (được trang bị) đuổi theo D để đánh, được mọi người can ngăn ông T và D đều dừng lại, sau đó D được đưa về trụ sở Công an phường Đồng Tiến làm việc, ông T được mọi người đưa đi khám và điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình.

Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 22/07/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình truy tố Nguyễn Lộc D về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 330, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Lộc D **từ 09 đến 12 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội Chống người thi hành công vụ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lộc Dư đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và của người làm chứng; cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20h50 phút ngày 05/5/2022, tại khu vực tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, bị cáo Nguyễn Lộc D đã có hành vi chống lại tổ bảo vệ dân phố gây cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của người thừa hành nhiệm vụ và đánh gây thương tích cho ông Bùi Văn T là tổ viên tổ bảo vệ số 10, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình dẫn đến thương tích tổn hại 04% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Lộc D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào sự hoạt động bình thường, đúng đắn của Tổ viên tổ bảo vệ số 10, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình khi thi hành công vụ, làm giảm hiệu lực quản lý Nhà nước và gây mất trật tự công cộng. Bị cáo D là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc chống đối, gây cản trở người đang thi hành công vụ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 điều 330 của Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lộc D đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; Bị cáo có mẹ đẻ có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị cáo sức khỏe yếu, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi vợ, hai con và mẹ đẻ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn Toàn có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí thiệt hại theo yêu cầu của ông Toàn.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng biện pháp nghiêm khắc cách ly bị cáo D ra khỏi đời sống xã hội mà nên cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự :

- Ông Bùi Văn T bị thương tích 4% sức khỏe, bị cáo D đã bồi thường toàn bộ chi phí cho ông T, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Nguyễn Lộc D phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt Nguyễn Lộc D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/8/2022.

Giao bị cáo cho UBND phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Lộc D thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

ĐINH THỊ NGỌC HÀ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 50 ngày 16 tháng 8 năm 2022

Tại phòng nghị án- Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Đinh Thị Ngọc Hà.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Mạnh Trường.

Ông Tăng Văn Quang.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo :

Bị cáo: **NGUYỄN LỘC DƯ**. Sinh ngày 22/10/1978.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở : tổ 10, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ điều 299 và điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1- Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo, người tham gia tố tụng cung cấp đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2- Về tội danh: Chống người thi hành công vụ.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3- Về hình phạt:

Xử phạt Nguyễn Lộc Dư 09 (**chín**) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/8/2022.

Giao bị cáo cho UBND phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Lộc Dư thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4/ Về án phí : căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Dư phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5 - Quyền kháng cáo : Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

